**Báo cáo tổng kết, đánh giá triển khai đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới tiểu học**

**Báo cáo tổng kết, đánh giá triển khai đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới tiểu học**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TP ……  **TRƯỜNG TH ……**  Số: /BC-THTPB | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *…..., ngày 11 tháng 04 năm 2025* |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

1. Bối cảnh và yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đưa ra quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để định hướng phát triển giáo dục trong thời kì mới. Một hệ thống giải pháp toàn diện và đồng bộ được đưa ra, gồm:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước đối với đổi mới GD-ĐT; Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của GD-ĐT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi kiểm tra, đánh giá kết quả GD-ĐT, đảm bảo trung thực, khách quan; Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; Đổi mới căn bản công tác quản lí GD-ĐT, đảm bảo dân chủ, thống nhất, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở GD-ĐT; coi trọng quản lí chất lượng; Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD-ĐT; Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển GD-ĐT; Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là khoa học giáo dục và khoa học quản lí; Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GD-ĐT. Đây là những định hướng lớn và đang được các cấp, các ngành triển khai tích cực nhằm tạo nên những bước chuyển căn bản, toàn diện trong giáo dục Việt Nam hiện nay.

2. Đặc điểm, tình hình giáo dục và đào tạo của địa phương (khái quát đặc điểm nổi bật về địa giới, tổ chức hành chính, quy mô trường lớp, tổng số học sinh; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo từng cấp học…).

Trường Tiểu học Tân Phú B nằm ngay trung tâm của Phường Tân Phú được thành lập được thành lập ngày 15 tháng 8 năm 2007 trên cơ sở tách ra từ Trường Tiểu học ..... (theo Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 15/8/2007 của Chủ tịch UBND thị xã ..... về việc thành lập Trường Tiểu học ....B.

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục & Đào tạo Đồng Xoài, sự giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh học sinh.

- Tổng số CBCNVGV: 56; CBQL 3.

- Cơ cấu tổ chức:

+ Tổ chuyên môn: gồm 5 tổ chuyên môn và 1 tổ Văn phòng.

+ Chi bộ Đảng: Có 29 đảng viên/28 nữ

+ Ban chấp hành công đoàn cơ sở: 5/4 nữ

+ Số học sinh (tính đến thời điểm báo cáo): 1185 học sinh

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **TS HS** | **Nữ** | **HS dân tộc** | **HS học 2 buổi/ngày** | **HS khuyết tật** |
| 1 | 10 | 300 | 115 | 20 | 300 | 4 |
| 2 | 7 | 289 | 190 | 4 | 289 | 5 |
| 3 | 4 | 189 | 82 | 4 | 189 | 4 |
| 4 | 8 | 252 | 131 | 12 | 252 | 1 |
| 5 | 6 | 224 | 111 | 9 | 224 | 2 |
| **Tổng** | **35** | **1254** | **629** | **49** | **1354** | **16** |

3. Nhận xét chung về sự biến động về số lớp, số giáo viên, học sinh, trường đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2020-2021 đến hết năm học 2024-2025.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Số giáo viên** | **Số lớp** | **Số học sinh** | **Ghi chú** |
| 2020-2021 | 41 | 28 | 1158 |  |
| 2021-2022 | 40 | 31 | 1269 |  |
| 2022-2023 | 43 | 30 | 1138 |  |
| 2023-2024 | 42 | 30 | 1144 |  |
| 2024-2025 | 46 | 30 | 1185 |  |

4. Thuận lợi, khó khăn: (về kinh tế, chính trị, xã hội; giáo dục và đào tạo, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ….).

a) Thuận lợi:

Là trường nằm ở trung tâm Phường nên trình độ dân trí khá đồng đều. Kinh tế đang dần trên đà phát triển theo hướng tích cực.

Cán bộ quản lý của trường gồm 03 người; 3/3 trình độ Đại học; 3/3 có bằng trung cấp lý luận chính trị. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có năng lực quản lý, linh hoạt, có trách nhiệm cao trong công việc chung.

Số giáo viên có trình độ Đại học là 46; Trường có giáo viên được đào tạo chính quy về Tiểu học, 01GV Âm nhạc, 04 GV Tiếng Anh, 01 GV Tin học nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả. 100% CBQL, giáo viên được tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 đầy đủ.

Trường đã xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Chi bộ với Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể trong đơn vị thông qua Quy chế làm việc cụ thể. Xây dựng được khối đoàn kết nội bộ, giúp đỡ nhau trong công tác giảng dạy và học tập.

b) Khó khăn:

Dân di cư tự do nhiều nên sĩ số học sinh trong năm có nhiều biến động như lượng học sinh chuyển đến khá đông, một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn, một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con.

Một số ít giáo viên lớn tuổi chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học và hạn chế về khả năng sử dụng CNTT trong dạy học.

Thời gian qua, việc bồi dưỡng GV chủ yếu bằng hình thức học trực tuyến nên khó tương tác, thực hành, GV khó lĩnh hội các phương pháp mới về áp dụng trong giảng dạy.

Giá SGK còn cao so với mức thu nhập của đa số người dân.

Đồ dùng dạy học còn thiếu chưa được cấp phát kịp thời.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo

- Việc triển khai thực hiện các văn bản của các cấp.

Nhà trường triển khai các văn bản bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4,5 tới toàn thể cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh để góp phần tạo sự đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả đối mới chương trình sách giáo khoa GDPT 2018 như: Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 về đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Nghị quyết 88 và Nghị quyết số 51, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thông tư 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 về hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về tổ chức sinh hoạt chuyên môn; Thông tư 27/2020/TT-GBDĐT ngày 04/9/2020 về quy định dánh giá học sinh tiểu học; Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 873/BGDĐT-GDTH ngày 05/3/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tổ chức lựa chọn SGK, phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương và xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 đến năm 2023-2024; Triển khai văn bản góp ý, lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4 từ năm 2020 – 2021 đến 2023 – 2024 theo trình và có hồ sơ lưu trữ.

Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 về Ban hành bộ tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 từ năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Sở GD&ĐT ban hành các văn bản: Kế hoạch 1339/KH-SGDĐT ngày 21/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước về việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; Công văn số 1543/SGDĐT-GDTHMN ngày 08/6/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn

- Các văn bản chỉ đạo, quán triệt, truyền thông, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4,5.

Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Bình Phước kịp thời thông tin các văn bản chỉ đạo về công tác chuẩn bị triển khai thực hiện Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa; cập nhật thường xuyên thông tin, nội dung chỉ đạo trên website của Sở; chỉ đạo các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục; tổ chức họp báo, tuyên truyền; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện công tác giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tổ chức triển khai Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể cho giáo viên trong toàn trường; Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai đến tất cả giáo viên trên địa bàn huyện để nghiên cứu thảo luận, ghi nhận bằng biên bản vào trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường và các tổ khối; Tổ chức họp báo công bố kết quả việc lựa chọn sách giáo khoa cho lớp 1 năm học 2020-2021, lớp 2 năm học 2021-2022, lớp 3 năm học 2022-2023, lớp 4 năm học 2023-2024, lớp 5 năm học 2024-2025 một cách công khai, minh bạch, thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Phước.

Nhà trường tuyên truyền đến toàn thể cha mẹ học sinh về chủ trương thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, cha mẹ học sinh nắm rõ chủ trương, qua đó tạo sự đồng thuận trong cha mẹ học sinh, tích cực tham gia cùng nhà trường trong việc lựa chọn sách giáo khoa hàng năm.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đổi mới CT, SGK của trường (thống kê đầy đủ các văn bản).

Kế hoạch số 49/ KH-THTPB về Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, năm học 2020 – 2021; Quyết định số 50/QĐ-THTPB ngày 03/4/2020 của Hiệu trưởng trường TH .... Về việc thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Quyết định số 80/QĐ-THTPB ngày 23/3/2021 của Hiệu trưởng trường TH .... Về việc thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Quyết định số 60/QĐ-THTPB ngày 17/3/2023 của Hiệu trưởng trường TH .... Về việc thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch số 158b/ KH-THTPB về Triển khai tập huấn bồi dưỡng cán bộ quản lí và giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 4 Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Quyết định số 23/QĐ-THTPB ngày 08/3/2024 của Hiệu trưởng trường TH .... Về việc thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 từ năm học 2024-2025; Kế hoạch số 24/KH-THTPB ngày 08/03/2024 của trường Tiểu học …. về Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK lớp 5 từ năm học 2024-2025;